TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Nhiên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Đạt** và bà **Ngô Thị Thanh Tân**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Mạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2023/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo: Hà Văn Đ, sinh năm 1996; Nơi thường trú: thôn C, xã G, huyện V, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; con ông Hà Văn H và bà Lò Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 21/02/2022, bị Công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

2. Người làm chứng:

2.1. Ông Đào Ngọc M, sinh năm 1976; (vắng mặt)

2.2. Ông Mai Huy K, sinh năm 1966; (vắng mặt)

2.3. Anh Đào Ngọc Đ1, sinh năm 2002; (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh H;

2.4. Anh Nguyễn Quang P, sinh năm 1985; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 29/6/2023 tại khu vực đường 376, thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh H, Hà Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an xã T, huyện Y phát hiện bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ gồm: thu tại vị trí Đ đang đứng 01 gói giấy màu vàng kích thước (2x2,5)cm bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chữ màu đen, kích thước (1x1,5)cm bên trong gói giấy này chứa chất dạng cục bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng bên trong có chứa nước màu trắng; thu tại túi áo ngực bên trái của Đ số tiền 150.000 đồng; thu giữ của Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89F1- 483.43. Đạt khai nhận chất dạng cục bột màu trắng bị thu giữ là ma túy loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm xác định Hà Văn Đ dương tính với ma túy.

Ngày 29/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hà Văn Đ ở thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 409/KL-KTHS(MT) ngày 02/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,291g ma túy, là loại Heroine.

Quá trình điều tra Hà Văn Đ khai nhận: Đ là người sử dụng chất ma túy loại Heroine từ năm 2018 đến nay. Khoảng đầu tháng 6/2023, Đxuống khu vực huyện Y, tỉnh H tìm việc làm và đi làm thuê cho anh Nguyễn Quang P ở thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H; anh P có cho Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89F1- 483.43 để lấy phương tiện đi làm. Qua quan hệ xã hội, Đ biết có người tên M ở xã T, huyện Y có bán ma túy Heroine cho các con nghiện. Khoảng 5 giờ 15 phút ngày 29/6/2023, Đ điều khiển xe mô tô đi đến thôn B, xã T, huyện Y để tìm gặp M mua ma túy, khi đi Đ mang theo 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng bên trong có chứa nước màu trắng mục đích để sử dụng ma túy. Đđi đến khu vực đường 376, thôn B thì nhìn thấy một người đàn ông khoảng 50 tuổi, dáng người gầy, mặc quần áo tối màu có đặc điểm giống M đang đứng ở ven đường, Đ hỏi người này "anh có phải tên là M không" thì người này trả lời "ừ, có việc gì đấy", Đ tiếp tục nói "có hàng không để cho em hai trăm", ý Đ muốn hỏi mua của người này 200.000 đồng ma túy, M trả lời "có, đưa tiền đây", Đ đưa cho M số tiền 200.000 đồng rồi M lấy từ trong túi quần phía trước bên phải ra đưa lại cho Đ01 gói giấy màu vàng kích thước (2x2,5) cm cầm rồi bỏ đi. Đ mở gói giấy màu vàng này ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 gói giấy màu trắng có chữ màu đen, kích thước (1x1,5)cm bên trong gói giấy này chứa chất dạng cục bột màu trắng biết là ma túy loại Heroine nên gói lại và

cầm ở tay phải. Đ chuẩn bị điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an xã T phát hiện bắt giữ, do sợ hãi nên Đđã ném gói ma túy cùng chiếc xi lanh xuống đường cạnh vị trí đang đứng.

Qua rà soát tại xã T có đối tượng tên Đào Ngọc M, sinh năm 1976 ở thôn B, xã T, huyện Y là người nghiện ma túy. Ngày 29/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đào Ngọc M, kết quả: không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.Tại Cơ quan điều tra, M khai không quen biết Đ, không bán ma túy cho Đ như Đđã trình bày. Kết quả điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Mvề hành vi bán trái phép chất ma túy.

Kết quả điều tra đã làm rõ: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89F1- 483.43 là tài sản của anh Nguyễn Quang P, anh P cho Đ mượn lấy phương tiện đi lại, không biết Đ sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 07/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho anh P chiếc xe mô tô trên, anh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với mẫu hoàn lại sau giám định được niêm phong ghi số 409/KL_KTHS(MT) bên trong có 0,279gam ma túy, loại Heroine, 02 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền 150.000đồng là tài sản của Hà Văn Đ không sử dụng vào việc phạm tội.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 116/CT-VKS-YM ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu với thái độ ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp của khung hình phạt, bị cáo đề nghị được nhận lại số tiền 150.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2023. Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong

chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 409/KL-KTHS(MT) ngày 02/7/2023 bên trong có 0,279g ma túy loại heroin, 02 mảnh giấy gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, 01 xi lanh đã qua sử dụng; trả lại bị cáo số tiền 150.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có ý kiến về án phí HSST

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng; bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đều có quan điểm đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt người làm chứng. HĐXX xét thấy người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử, nên HĐXX căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn Đ khai nhận: rạng sáng ngày 29/6/2023, tại đường 376 thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện Y, Đ mua 01 ma túy trị giá 200.000đ của một người đàn ông khoảng 50 tuổi để về sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản lấy lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 40 phút ngày 29/6/2023 tại khu vực đường 376, thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh H, Hà Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,291 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về hành vi và tội danh như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện khác. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tỷ lệ tội phạm về ma túy trong cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội của địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

[5] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy và thường xuyên sử dụng chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi liên quan đến ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học và lại lao vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường của pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 409/KL-KTHS(MT) ngày 02/7/2023 bên trong có 0,279g ma túy, loại Heroin hoàn lại sau giám định, 02 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định, 01 xilanh đã qua sử dụng là các đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội, chất nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo, số tiền này do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2023.

4. Về biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 409/KL-KTHS(MT) ngày 02/7/2023 bên trong có 0,279g ma túy, loại Heroin, 02 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định, 01 xilanh đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 99/QĐ-VKS-YM ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và Biên bản giao vật chứng ngày 11/10/2023 giữa Công an huyện Y và Chi cục THADS huyện Y; tiền theo ủy nhiệm chi ngày 09/10/2023 của Công an huyện Y.

5. Về án phí: Bị cáo Hà Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh;
- CA, VKS, Chi cục THADS huyện Y;
- Trại tạm giam, CA tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên